**KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1, LỚP 11-ĐỀ 1**

**NĂM HỌC: 2022 – 2023**

**MÔN : TIN HỌC**

**I. Trắc nghiệm: (20 câu 8 điểm)**

**Câu 1: Chương trình dịch có nhiệm vụ là?**

A. Chuyển từ chương trình đích sang chương trình viết bằng ngôn ngữ lập trình bậc cao.

B. Chuyển đổi chương trình viết bằng ngôn ngữ bậc cao sang chương trình thực hiện được trên máy tính.

C. Nhận mọi loại chương trình đầu vào để dịch ra ngôn ngữ lập trình bậc cao.

D. Máy tính hiện đại ngày nay không cần dùng chương trình dịch khi lập trình.

**Câu 2: Chọn phát biểu đúng?**

A. Chương trình dịch kiểm tra tính đúng đắn của câu lệnh trong chương trình nguồn.

B. Chương trình nguồn kiểm tra tính đúng đắn của câu lệnh trong chương trình nguồn

C. Thông dịch là chương trình dịch có chương trình đích có thể lưu trữ.

D. Biên dịch không cần kiểm tra tính đúng đắn của chương trình nguồn.

**Câu 3: Đặc điểm nào sau đây *không phải* của trình thông dịch?**

A. Thích hợp cho môi trường đối thoại giữa người và hệ thống.

B. Không có chương trình đích để lưu trữ.

C. Không thể cho chạy chương trình khi chương trình còn lỗi cú pháp.

D. Quá trình dịch và thực hiện câu lệnh được thực hiện luân phiên.

**Câu 4: Phát biểu nào dưới đây là đúng**

A. Ngữ nghĩa trong ngôn ngữ lập trình phụ thuộc nhiều vào ý muốn của người lập trình tạo ra

B. Mỗi ngôn ngữ lập trình đều có 3 thành phần là bảng chữ cái, cú pháp và ngữ nghĩa, nên việc khai báo kiểu dữ liệu, hằng, biến,… được áp dụng chung như nhau cho mọi ngôn ngữ lập trình

C. Cú pháp của một ngôn ngữ lập trình là bộ quy tắc cho phép người lập trình viết chương trình trên ngôn ngữ đó

D. Các ngôn ngữ lập trình đều có chung một bộ chữ cái

**Câu 5: Phát biểu nào dưới đây là hợp lí nhất khi nói về biến?**

A. Biến là đại lượng nhận giá trị trước khi chương trình thực hiện

B. Biến là đại lượng được đặt tên và có giá trị có thể thay đổi trong quá trình thực hiện chương trình

C. Biến có thể lưu trữ nhiều loại giá trị khác nhau

D. Biến có thể đặt hoặc không đặt tên gọi

**Câu 6: Các thành phần của ngôn ngữ lập trình là**

A. Chương trình thông dịch và chương trình biên dịch

B. Chương trình dịch, bảng chữ cái, cú pháp, ngữ nghĩa

C. Bảng chữ cái, cú pháp, ngữ nghĩa

D. Tên dành riêng, tên chuẩn và tên do người lập trình định nghĩa

**Câu 7: Phát biểu nào dưới đây là đúng khi nói về tên dàng riêng?**

A. Được dùng với ý nghĩa riêng xác định.

B. Được dùng với ý nghĩa nhất định nào đó.

C. Được dùng với ý nghĩa khác nhau tùy chương trình

D. Được dùng với ý nghĩa của chương trình.

**Câu 8: Cấu trúc chung của một chương trình gồm mấy phần?**

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

**Câu 9: Chọn câu phát biểu sai khi nói về hằng?**

A. Hằng xâu được đặt trong cặp dấu nháy ‘’

B. Hằng số học có 3 loại

C. Hằng trong chương trình chỉ có 1 loại

D. Cú pháp khai báo hằng đúng là Var <Tên hằng>= <giá trị>;

**Câu 10: Đoạn chương trình sau có mấy lỗi ?**

 **program 1\_Chuong\_trinh;**

**Uses: crt;**

**Begin**

 **Clrscr;**

 **writeln(‘Xin chao cac ban!’);**

**end.**

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

**Câu 11: Để khai giá biến cho số lượng học sinh trong một trường và một lớp học thì ta chọn các kiểu dữ liệu nào là hợp lý.**

A. Longint, Byte B. Word, Byte C. Byte, Byte D. Word, Word.

**Câu 12: Biến x nhận giá trị nguyên trong đoạn [-190 ; 300], kiểu dữ liệu nào sau đây là phù hợp nhất để khai báo biến x?**

A. Longint B. Integer C. Word D. Real

**Câu 13: Trong ngôn ngữ lập trình Pascal, giả sử x:= e/f; thì x phải khai báo kiểu dữ liệu nào?**

A. Longint B. integer C. word D. real

**Câu 14: Chương trình dịch Pascal sẽ cấp phát bao nhiêu byte bộ nhớ cho các biến trong khai báo sau?. VAR X, X, P: Integer; A, B: Real; C: Longint; CE: Byte;**

A. 21 byte B. 24 byte C. 22 byte D. 23 byte

**Câu 15: Biểu thức nào dưới kiểm tra số M có phải là số lẽ hay không?**

A. M mod 2 =1 B. M div 2 =1 C. M mod 2 and M div 2 =1 D. (M mod and div 2)=1

**Câu 16: Biểu thức logic nào dưới đây cho kết quả là True khi m=35;n=20**

A.m mod n = 7 B.m div 5 =1 C.(m mod n) div 3>2 D.(n div 5) -3< >1

**Câu 17: Câu lệnh Read(<danh sách các biến>); gọi là…**

A. thủ tục chuẩn vào. B. thủ tục chuẩn ra. C. hàm chuẩn vào. D. hàm chuẩn ra.

**Câu 18: Để thoát khỏi Turbo Pascal ta nhấn tổ hợp phím nào?**

A. Nhấn tổ hợp phím Alt + X B. Nhấn tổ hợp phím Alt + F4

C. Nhấn tổ hợp phím Ctrl + X D. Nhấn tổ hợp phím Ctrl + F4

**Câu 19: Trong Turbo Pascal, muốn biên dịch chương trình ta dùng tổ hợp phím nào?**

 A. Alt + F9 B. Ctrl + F9 C. Alt + F6 D. Alt + F8

**Câu 20: Đoạn chương trình nào in ra màn hình dòng chữ ‘**THPT Nguyễn Văn A**’**

|  |  |
| --- | --- |
| A. program Vi\_du;Uses crt;Begin; Clrscr; writeln(‘THPT Nguyễn Văn A!’);end. | B. Program Vi du;Uses crt;Begin Clrscr; writeln(‘THPT Nguyễn Văn A!’);end. |
| C. Program Vi\_du;Uses crt;Begin Clrscr writeln(‘THPT Nguyễn Văn A!’);end; | D. Program Vi\_du;Uses crt;Begin Clrscr; writeln(‘THPT Nguyễn Văn A!’);end. |

**II. Tự luận:** (2 điểm)

**Câu 1:** Chuyển biểu thức sau đây từ dạng toán học sang Pascal

A. $\sqrt{b^{2}+c^{2 }+ \sqrt{(c+b)}^{}}$ B. $ABC\geq CB\geq B$

**Bài 2:** Khai báo biến cho bài toán sau: “ Lương của nhân viên được tính bằng công thức

LN = HSL\*300.000\*so\_ngay + Thưởng; mức thưởng được tính bằng 30% của HSL\*300.000\*so\_ngay” viết khai báo cho các biến cho bài toán trên.